TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** *** Số: 150/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Thường Tín, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn**: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1971.

ĐKNKTT: Thôn K, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số 42/32 U, phường 25, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn**: Ông Phạm Đình Đ, sinh năm 1956.

ĐKNKTT và trú tại: Thôn K, xã T, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn

và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị T và ông Phạm Đình Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đặng Thị T và ông Phạm Đình Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Đặng Thị T và ông Phạm Đình Đ không có con chung.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Bà Đặng Thị T và ông Phạm Đình Đ tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Đặng Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0023411 ngày 11/7/2023. Hoàn trả cho bà T 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã T, huyện Thường Tín;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thu Hiền